TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN HƯNG** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 01/2019/DS-ST
Ngày: 15-3-2019
V/v tranh chấp "Hợp đồng góp hụi"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN HƯNG – TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Ngô Văn Thành.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đặng Thị Thu Vui.
2. Ông Trương Quang Trung.

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Nguyễn Thị Lệ Thu, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Hưng, tỉnh Long An;

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hưng, tỉnh Long An *tham gia phiên tòa*: Ông Nguyễn Ngọc Vương – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Hưng, tỉnh Long An tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 254/2018/TLST-DS ngày 27 tháng 12 năm 2018 về tranh chấp "Góp hụi" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2019/QĐXXST-DS ngày 20 tháng 02 năm 2019, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Nguyễn Ngọc C, sinh năm: 1974; Địa chỉ: Ấp L, xã Vĩnh T, huyện H, tỉnh A (có mặt).

2. Bị đơn: Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1975; Địa chỉ : Ấp L, xã Vĩnh T, huyện H, tỉnh A (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 19 tháng 12 năm 2018, biên bản lấy lời khai ngày 03/01/2018 và tại phiên tòa nguyên đơn bà Nguyễn Ngọc C trình bày:

Vào tháng 6 năm 2012 giữa bà C và bà Nguyễn Thị L có thỏa thuận chơi hụi do bà C làm đầu thảo, hụi gồm 12 phần, bà L chơi 01 phần với số tiền 10.000.000 đồng/phần, thỏa thuận một năm khui hai lần theo từng vụ lúa (Đông xuân và hè thu), bà L đóng được 02 lần hụi sống thì hốt, sau đó có đóng lại cho bà được 04 lần hụi chết thì không có khả năng đóng tiếp nữa, hiện còn nợ bà số tiền 60.000.000 đồng của dây hụi này và bà L còn nợ bà số tiền 9.000.000 đồng của dây hụi cũ đã mãn khác, tổng cộng là 69.000.000 đồng. Sau đó bà L có trả cho bà được số tiền 20.000.000đồng, còn nợ lại 49.000.000 đồng bà L xin trả dần nhưng bà không đồng ý.

Nay bà C yêu cầu bà Nguyễn Thị L phải trả cho bà số tiền 49.000.000 đồng và không yêu cầu tính lãi suất.

Bị đơn bà Nguyễn Thị L trình bày: Bà thừa nhận giữa bà với bà C có thỏa thuận chơi hụi do bà C làm đầu thảo, bà L đã đóng được 02 lần hụi sống, đến lần thứ 3 thì hốt hụi, sau đó bà có đóng lại cho bà C được mấy lần hụi chết thì không có khả năng đóng tiếp và còn nợ tiền hụi chết số tiền 60.000.000 đồng và 9.000.000 đồng tiền hụi cũ của dây hụi khác, tổng cộng là 69.000.000 đồng, sau đó bà L có trả cho bà C được số tiền 20.000.000 đồng, nhưng do làm ăn thua lỗ, hoàn cảnh khó khăn nên bà có xin bà C trả dần nhưng bà C không đồng ý.

Nay bà đồng ý trả cho bà C số tiền 49.000.000 đồng nhưng cho bà xin trả dần, 06 tháng trả 01 lần với số tiền 3.000.000 đồng, trả đến khi hết nợ.

Tòa án đã tiến hành mở phiên hòa giải giữa các đương sự tiến hành hòa giải hai bên thống nhất bà L thừa nhận còn nợ lại tiền hụi bà C số tiền 49.000.000đồng, bà L xin trả dần 06 tháng trả một lần 3.000.000đồng, bà cục không đồng ý.

Tại phiên Tòa bà C thống nhất cho bà L trả dần trong 03 năm thời gian từ khi Bản án sơ thẩm có hiệu lực cụ thể:

- Đợt 1 đến ngày 15/3/2020 trả số tiền 16.300.000 đồng.
- Đợt 2 từ ngày 16/3/2020 đến ngày 17/3/2021 trả tiếp số tiền 16.300.000 đồng.
- Đợt 3 từ ngày 18/3/2021 đến 18/3/2022 trả số tiền còn lại là 16.400.000 đồng.

Trong phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ các bên đương sự xác định đã cung cấp đầy đủ chứng cứ cho Tòa án, không còn cung cấp thêm chứng cứ nào khác.

Bà Nguyễn Ngọc C, khởi kiện bà Nguyễn Thị L về việc tranh chấp "Tiền hụi", do Tòa án tiến hành thu thập chứng cứ nên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Hưng tham gia phiên tòa. Tại phiên tòa Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán là đúng theo quy định. Hội đồng xét xử đều đúng quy định của pháp luật; việc chấp hành pháp luật của nguyên, bị đơn đúng theo quy định.

Về nội dung vụ án: Bà Nguyễn Thị L, chơi hụi với bà C số tiền còn nợ lại 49.000.000 đồng, hai bên đã thống nhất số tiền còn lại bà L chưa góp cho bà Cục, đây là giao dịch dân sự về góp hụi giữa các bên. Tuy nhiên, bà L không thực hiện nghĩa vụ trả tiền đúng như đã cam kết. Do đó, bà L phải có nghĩa vụ góp tiền hụi theo định kỳ cho bà C là đúng quy định tại Điều 471 Bộ luật dân sự năm 2015. Tại phiên tòa bà C thay đổi yêu cầu buộc bà L trả số tiền 49.000.000 đồng trong thời hạn 03 năm. Nhận thấy đây là sự tự nguyện của bà C đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận. Đối với việc bà L yêu cầu được trả dần 06 tháng trả 01 lần số tiền 3.000.000 đồng đến khi trả hết nợ. Tuy nhiên pháp luật không quy định cho trả dần, vì vậy yêu cầu của bà L không có căn cứ chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về thủ tục tố tụng:

Bà Nguyễn Ngọc C khởi kiện yêu cầu bà Nguyễn Thị L phải trả tiền góp hụi, theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự thì quan hệ tranh chấp trong vụ kiện này là tranh chấp "Hợp đồng góp hụi" nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

Bà Nguyễn Thị L đang sinh sống và trú tại Ấp L, xã T, huyện H, tỉnh A. Do đó, căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tân Hưng, tỉnh Long An.

2. Về nội dung vụ án:

[1] Bà Nguyễn Ngọc C yêu cầu bà Nguyễn Thị L phải trả số tiền hụi phải đóng hụi chết, một dây hụi tháng 6/2012 bà L còn phải đóng lại số tiền 40.000.000 đồng và một dây hụi cũ khác số tiền 9.000.000 đồng được bà L thống nhất số tiền hụi là 49.000.000 đồng.

[2] Bà L xin trả dần, 06 tháng trả một lần 3.000.000 đồng, trong thời gian dài bà L không thực nghĩa vụ góp hụi đúng định kỳ đến tháng 6/2018, nên bà C làm đơn khởi kiện bà L yêu cầu bà L phải trả lại số tiền bà C đã đóng thay cho bà L khi đến kỳ hụi, đến nay các dây hụi đã mãn. Việc bà L xin trả dần, không được bà C thống nhất là có cơ sở vì bà L không thực hiện nghĩa vụ đúng kỳ hạn, bà C đã đóng cho bà L để giao hụi cho những người cùng tham gia hụi, nên bà L phải trả cho bà C trên cơ sở Điều 351 Bộ luật dân sự năm 2015, đồng thời kéo thời gian trả nợ ảnh hưởng đến quyền lợi của bà C.Việc bà C ý kiến cho bà L trả nợ trong 03 năm, nhận thấy đây là sự tự nguyện của bà C nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Từ [1]+[2] Nhận định của Hội đồng xét xử: Bà Nguyễn Thị L phải trả lại tiền hụi theo kỳ góp hụi cho bà C đã đóng thay cho bà L tổng số tiền 49.000.000 đồng trong 03 năm.

[3] Về án phí: Áp dụng Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Do toàn bộ yêu cầu của bà C được chấp nhận nên bà Nguyễn Thị L phải chịu 5% tiền án phí dân sự sơ thẩm của số tiền phải trả cho bà Nguyễn Ngọc C.

Bà Nguyễn Ngọc C không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm; Hoàn trả lại tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm cho bà C.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 26, 35, 39, 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Điều 351, 471 Bộ luật dân sự năm 2015.

Điều 30 Nghị định số 144/2006/NĐ-CP ngày 27/11/2006 của Chính phủ quy định về họ, hụi, biêu, phường.

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Ngọc C đối với bà Nguyễn Thị L về việc tranh chấp "Hợp đồng góp hụi".

Buộc bà Nguyễn Thị L phải có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Ngọc C số tiền 49.000.000 đồng. Bà L phải trả trong thời hạn 03 năm cụ thể:

- Đợt 1 đến ngày 15/3/2020 trả số tiền 16.300.000 đồng.

- Đợt 2 từ ngày 16/3/2020 đến ngày 17/3/2021 trả tiếp số tiền 16.300.000 đồng.

- Đợt 3 từ ngày 18/3/2021 đến 18/3/2022 trả số tiền còn lại là 16.400.000 đồng.

Kể từ ngày bà Nguyễn Ngọc C có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bà Nguyễn Thị L chưa thực hiện nghĩa vụ trả tiền thì bà L còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về án phí:

Bà Nguyễn Thị L phải chịu 2.450.000đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Bà Nguyễn Ngọc C không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại cho bà C số tiền 1.225.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0008531 ngày 27/12/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Hưng, tỉnh Long An.

Đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm Phán - Chủ toạ phiên toà
(Đã ký)

Ngô Văn Thành

Nơi nhận
- *TAND tỉnh;*
- *VKSND huyện/tỉnh;*
- *Chi cục THA DS;*
- *Các Đ/s;*
- *Lưu hồ sơ;*
- *Lưu án văn*.